

Bản án số: 78 /2018/HSST
Ngày: 28 / 11/ 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Trọng Diễn,
2. Ông Nguyễn Văn Tiến.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Yên - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải tham gia phiên tòa:

Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Tiền Hải mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 72/2018/HSST ngày 07/11/2018 ; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/ 2018/QĐXXST - HS ngày 13/11/2018 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Thành K - Sinh ngày: 29/ 9/ 1990.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã Đ, huyện TH, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Thành L - Sn: 1968 và bà Hồ Thị M - Sn: 1970; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con lớn. Vợ Đỗ Thị N- Sn: 1991; có 01 con sinh năm 2013; (Đều làm ruộng tại xã Đ, huyện TH, tỉnh Thái Bình); Tiền sự: Không; Tiền án: 01. Bản án số: 38/2017/HSST ngày 29/6/2017 của TAND huyện Tiền Hải xử phạt K 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, ngày 09/10/2017 K đã chấp hành xong bản án, đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm.

Lịch sử bản thân: Tháng 9/2009 Nguyễn Thành K đi bộ đội nghĩa vụ, tháng 11/2011 ; K xuất ngũ về địa phương sinh sống từ đó đến nay.

(Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị hại:** Chị Trần Thị H - Sn: 1972. (Vắng mặt không lý do).
Trú quán: Thôn T, xã NC, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**
+ Anh Lại Minh H1 - Sn: 1985. (Có mặt tại phiên Tòa).
Trú quán: Thôn P, xã Đ, huyện TH, tỉnh Thái Bình.
+ Ông Nguyễn Thành L - Sn: 1968. (Có mặt tại phiên Tòa).
Trú quán: Thôn M, xã Đ, huyện TH, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h00' ngày 07/8/2018, Nguyễn Thành K đi xe mô tô hiệu Wave anpha BKS: 17K2 – 42xx xuống nhà 01 người bạn tên N1 ở xã NP chơi. Khi đến thấy anh N1 không có nhà nên K điều khiển xe quay về. Khi đi đến khu vực thôn T, xã NC, K thấy chị Trần Thị H đang trông coi cửa hàng bán đồ điện nước của gia đình tại thôn T nên nảy sinh ý định lừa chị H để chiếm đoạt tài sản. K vào cửa hàng tự giới thiệu là thợ sửa chữa, lắp đặt điện nước và nói dối đang làm điện nước cho người bạn ở xã NC nên muốn mua dây điện loại 2 x 6mm². Chị H nói chỉ có loại dây 2 x 4.0mm², đồng thời đi vào trong cửa hàng lấy ra 01 cuộn dây điện nhãn hiệu Trần phú dài 100 m màu vàng loại dẹt kích thước 2 x 4.0mm² đưa cho K xem. K lấy kéo cắt một đoạn kiểm tra lõi đồng bên trong, sau đó K xin chị H 01 tờ giấy và kê thêm những vật dụng cần mua như ống, cút nước..... với mục đích lừa chị H đi vào trong lấy đồ còn K ở ngoài sẽ chiếm đoạt cuộn dây điện. Tin tưởng K đến mua hàng, chị H cầm tờ giấy K đưa đi sang kho hàng bên cạnh tìm đồ, bán cho K, còn K vào cửa hàng cầm cuộn dây điện cho lên xe rồi đi về hướng UBND xã NC sau đó K mang cuộn dây điện bán cho anh Lại Minh H1 là chủ cửa hàng bán đồ điện nước ở thôn P, xã Đ lấy 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Tại phiên tòa, Nguyễn Thành K khai nhận: Khoảng 08h00' ngày 07/8/2018, K đi xe mô tô của gia đình BKS: 17K2 - 4273 đến khu vực thôn T, xã NC, K thấy chị TrầnThị H đang trông coi cửa hàng bán đồ điện nước nên nảy sinh ý định lừa chị H để chiếm đoạt tài sản. K vào cửa hàng tự giới thiệu là thợ sửa chữa điện nước và nói dối là muốn mua dây điện loại 2 x 6mm². Chị H đi vào trong cửa

hàng lấy ra 01 cuộn dây điện nhãn hiệu Trần phú dài 100 m kích thước 2 x 4.0mm² đưa cho K xem. K lấy kéo cắt một đoạn kiểm tra lõi đồng bên trong, sau đó kê thêm những vật dụng cần mua như ống, cú nước, ... với mục đích lừa chị H. Tin tưởng K đến mua hàng chị H cầm tờ giấy K đưa đi sang kho hàng tìm đồ bán cho K, còn K vào cửa hàng cầm cuộn dây điện cho lên xe rồi mang cuộn dây điện bán cho anh Lại Minh H1 lấy 1.000.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Bản cáo trạng số: 77/CT - VKSTH ngày 05/11/2018 của VKSND huyện Tiền Hải, Thái Bình và tại phiên Tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành K về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 174 của BLHS năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 174 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 ; điều 50 của BLHS năm 2015. Xử phạt Nguyễn Thành K từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ 06 ngày tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với K vì hoàn cảnh gia đình khó khăn và K không có công ăn việc làm ổn định.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự của vụ án: - Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha BKS: 17K2 – 42xx là của ông Nguyễn Thành L (Bố đẻ K); Việc K lấy xe mô tô đi lừa đảo tài sản, ông L không biết; Xác định đây là chiếc xe máy do ông L là chủ sở hữu hợp pháp, nên cần trả lại chiếc xe máy hiệu Honda Wave anpha BKS: 17K2 – 42xx cho ông Nguyễn Thành L.

- Về 01 cuộn dây điện hiệu Trần Phú loại dẹt kích thước 2 x 4mm² chiều dài 100m do K lừa đảo chị H mà có. Xét thấy tại phiên tòa anh H1 có yêu cầu bị cáo K trả lại anh số tiền 1.000.000 đồng anh đã mua cuộn dây điện, bị cáo K cũng đề nghị được trả anh H1 bằng cuộn dây điện trên (Vì bị cáo đã bồi thường dân sự xong cho chị H), anh H1 cũng chấp nhận lấy lại cuộn dây điện. Xét thấy việc anh H1 mua dây điện của K là ngay tình, thỏa thuận bồi thường dân sự tại phiên tòa giữa anh Hiếu và bị cáo K là không trái pháp luật; Cần áp dụng khoản 3 điều 106 BLTTHS và khoản 2 điều 47 BLHS năm 2015 chấp nhận thỏa thuận giữa anh H1 và K. Trả lại anh Lại Minh H1 01 cuộn dây điện hiệu Trần Phú, loại dẹt kích thước 2 x 4mm² chiều dài 100m còn mới. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành K phải chịu án phí HSST theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Thành K không tranh luận gì với bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp. Bị cáo Nguyễn Thành K và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại hay có ý kiến gì.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại ; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, đã được chứng minh bằng: Đơn trình báo và lời khai của người bị hại chị Trần Thị H; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú lập ngày 16/8/2018; Lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lại Minh H1; Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 07/8/2018; Biên bản quản lý vật chứng do Công an huyện Tiền Hải lập ngày 16 và ngày 23/8/2018; Biên bản nhận dạng đối với Nguyễn Thành K do Cơ quan cảnh sát điều tra lập ngày 07/9/2018; Bản kết luận định giá tài sản do hội đồng định giá tài sản huyện Tiền Hải lập ngày 17/8/2018 Kết luận: 01 cuộn dây điện hiệu Trần Phú màu vàng, loại dẹt kích thước 2 x 4mm² chiều dài 100m còn mới nguyên, chưa qua sử dụng trị giá là: 2.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 77/CT - VKSTH ngày 05/11/2018 và tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Tiền Hải giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015. Hành vi của Nguyễn Thành K đã cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, HĐXX xử Nguyễn Thành K về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 174 của BLHS năm 2015 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của Nguyễn Thành K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Nguyễn Thành K biết rõ

hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì ăn chơi đua đòi K vẫn cố ý thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị H nhằm lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Nguyễn Thành K phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS là Tái phạm. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, K đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, K được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại điểm b, s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015 là: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường”; “ Người phạm tội thành khẩn khai báo, ...”. Bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS năm 2015 là bị cáo có 18 tháng tham gia **nghĩa vụ quân sự** và bị cáo ra **đầu thú**.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân; tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Nguyễn Thành K là người trực tiếp có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị H; Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Đây là lần thứ hai K phạm tội liên quan đến tội xâm phạm quyền sở hữu tài sản, mặc dù chưa được xóa án tích, xong vừa ra tù K tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải xử phạt Nguyễn Thành K với mức án là hình phạt tù, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy Nguyễn Thành K không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với K.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy Nguyễn Thành K và gia đình ông Nguyễn Thành L đã bồi thường giá trị cuộn dây điện hiệu Trần Phú, loại dẹt kích thước 2 x 4mm² chiều dài 100m với số tiền là: 2.000.000 đồng cho chị Trần Thị H; Chị H đã nhận đủ số tiền 2.000.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì khác; Nên phân trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết;

[7] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã quản lý 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha BKS: 17K2 – 42xx và 01 cuộn dây điện hiệu Trần Phú màu vàng dài 100 m.

- Xét chiếc xe máy nhãn hiệu Wave anpha BKS: 17K2 – 42xx là của ông Nguyễn Thành L (Bố đẻ K) mua của ông Lê Đức T người cùng xã Đ; Việc K lấy

xe mô tô đi lừa đảo tài sản, ông Long không biết; Xác định đây là chiếc xe máy do ông L là chủ sở hữu hợp pháp, nên cần trả lại chiếc xe máy hiệu Wave anpha BKS: 17K2 - 4273 cho ông Nguyễn Thành L;

- Xét 01 cuộn dây điện hiệu Trần Phú màu vàng, loại dẹt kích thước 2 x 4mm² chiều dài 100m do K lừa đảo chị H mà có. Xét thấy phần dân sự bị cáo đã bồi thường xong cho chị H và chị Trần Thị H không có yêu cầu gì khác; Tại phiên tòa anh H1 là người có quyền lợi liên quan có yêu cầu bị cáo K trả lại anh số tiền 1.000.000 đồng anh đã mua cuộn dây điện, bị cáo K cũng đề nghị được trả anh H1 bằng cuộn dây điện trên (Vì bị cáo đã bồi thường xong cho chị H), anh H1 cũng chấp nhận lấy lại cuộn dây điện. Xét thấy việc anh H1 mua cuộn dây điện của K là ngay tình, thỏa thuận bồi thường dân sự tại phiên tòa giữa anh H1 và bị cáo K là không trái pháp luật và đạo đức xã hội; Do đó cần áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 BLTTHS và khoản 2 điều 47 BLHS năm 2015 chấp nhận thỏa thuận dân sự giữa anh Lại Minh H1 và bị cáo K. Trả lại anh Lại Minh H1 01 cuộn dây điện hiệu Trần Phú màu vàng, loại dẹt kích thước 2 x 4mm² chiều dài 100m còn mới.

[8] Về các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có anh Lại Minh H1 là người mua cuộn dây điện của Nguyễn Thành K; Nhưng qua điều tra xác định, khi mua anh H1 không biết cuộn dây điện K bán cho anh là cuộn dây điện do K phạm tội mà có, việc anh H1 mua cuộn dây điện của K là ngay tình. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiền Hải không xử lý đối với anh Lại Minh H1 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo K, người bị hại và những người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành K phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 ; điều 50 của BLHS năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành K 01 (Một) năm tù;
- Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. (Được trừ 06 (Sáu) ngày Nguyễn Thành K đã bị tạm giữ, từ ngày 16/8/2018 đến ngày 22/8/2018).

3. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự của vụ án:

3.1 - Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết .

3.2 - Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 điều 106 BLTTHS năm 2015 và khoản 2 điều 47 BLHS năm 2015.

- Trả lại ông Nguyễn Thành L 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu xanh sẫm BKS: 17K2 – 42xx;

- Trả lại anh Lại Minh H1 01 cuộn dây điện hiệu Trần Phú màu vàng, loại dẹt kích thước 2 x 4mm2 dài 100m còn mới nguyên, được bọc ni lông.

(Toàn bộ vật chứng đã chuyển đến Chi cục THADS huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2018 giữa cơ quan Công an huyện Tiền Hải và Chi cục THADS huyện Tiền Hải).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thành K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại, Liên quan;
- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện TH;
- Phòng TC- KT- TĐ;
- Chi cục THADS;
- Lưu hồ sơ, VP;

Phạm Hải Bảo